

Bản án số: 76/2023/HS-ST
Ngày: 12 - 09 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Đinh Văn Tân
- Ông Bùi Văn Hòa

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 12/09/2023, tại trụ sở TAND huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 77/2023/TLST-HS, ngày 25/08/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2023/QĐXXST-HS, ngày 30/08/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đinh Thị H; sinh ngày: 16/6/1998, tại xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đinh Văn T, con bà: Trịnh Thị H1; Có 01 con sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/07/2023 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng:

* Người bị hại: Bà Lê Thị N; sinh năm 1961; nơi cư trú: thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa (Bà N đã chết ngày 07/03/2023)

* Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1960; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 24 phút ngày 07/3/2023, Đinh Thị H (SN 1998, trú tại: thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 36H5 – 059.72 lưu thông trên đường Quốc lộ 45 theo hướng xã T đi thị trấn V, huyện T. Khi đi đến Km 21 + 900 đường Quốc lộ 45 đoạn thuộc khu phố A, thị trấn K, T, Thanh Hóa xe mô tô do H điều khiển đã va chạm với xe đạp do bà Lê Thị N (SN 1961, trú tại: thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa) điều khiển lưu thông cùng chiều và đang chuyển hướng rẽ trái sang đường. Hậu quả bà N bị thương nặng đến 15 giờ 50 phút cùng ngày tử vong, hai phương tiện hư hỏng nhẹ.

Kết quả giám định pháp y tử thi tại bản Kết luận giám định số 1100/2023/KL-KTHS ngày 15/3/2023 của phòng K Công an tỉnh T kết luận: Nguyên nhân chết của bà Lê Thị N là: Vỡ xương hộp sọ, tụ máu não, phù não.

Tại Bản kết luận giám định số 1315/2023/KL-KTHS ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận:

“1. Va chạm giữa xe mô tô BKS 36H5 – 059.72 và xe đạp.

- Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt lắn, má phải lốp trước (tương ứng hàng chữ “CRV TIRE”) xe mô tô BKS: 36H5 – 059.72 (ảnh 5,6) với cạnh bên trái vành trước, má trái lốp trước (cách cuối hàng chữ “NYLON” 06cm theo ngược chiều chuyển động tiến) xe đạp (ảnh 14,15)

- Tại thời điểm xảy ra va chạm xe đạp chuyển động từ phải qua trái, chệch cùng chiều so với xe mô tô BKS: 36H5 – 059.72

- Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cà số (1), được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông; thuộc phần đường bên phải theo chiều từ xã T đi thị trấn V.

- Không đủ cơ sở xác định tốc độ hai phương tiện tại thời điểm xảy ra va chạm.

2. Không đủ cơ sở xác định va chạm giữa xe mô tô BKS: 36H5 – 059.72 và xe đạp với bà Lê Thị N

Dấu vết tại mặt trước mặt nạ, mặt trước ốp nhựa đầu xe mô tô BKS: 36H5 – 059.72 (ảnh 7,8,9) phù hợp do va chạm với chất liệu vải sợi tạo nên”

Tại Bản kết luận giám định số 2129/KL-KTHS ngày 06/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận về giám định vi deo và tốc độ xe mô tô 36H5-059.72 xác định:

- "Không phát hiện dấu hiệu chỉnh sửa cắt ghép nội dung hình ảnh trong 02 (hai) tệp video của 02 (hai) USB gửi giám định

- Trong khoảng thời gian từ 04:53:54 đến 04:53:55 tốc độ xe mô tô từ 34,92 (km/h) đến 36,5 (km/h)".

Kết quả định giá tài sản tại bản Kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 13/KL-HĐĐGTS ngày 18/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T xác định: thiệt hại của xe mô tô BKS 36H5-059.72 là 672.000 đồng.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu honda Vision, biển kiểm soát 36H5-059.72, màu đen, xe đã qua sử dụng bị hư hỏng do tai nạn giao thông

- 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 381210000186 mang tên Đinh Thị H;

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy, chủ xe Đinh Thị H, biển số đăng ký 36H5-059.72;

- 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô, xe máy mang tên Đinh Thị H;

- 01 xe đạp nhãn hiệu Thông Nhất, màu sơn xanh, xe cũ đã qua sử dụng bị hư hỏng do tai nạn giao thông;

- 02 đoạn dữ liệu trích từ camera được lưu trong 02 USB. Tất cả được đựng trong 01 phong bì thư màu trắng có đóng dấu niêm phong của Công an huyện T.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36H5-059.72 là tài sản của Đinh Thị H; chiếc xe đạp là tài sản của bà Lê Thị N. Sau khi khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và định giá tài sản. Xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, giao trả xe mô tô kèm giấy tờ xe cho Đinh Thị H và trả xe đạp cho đại diện hợp pháp của bà N.

Riêng đối với giấy phép lái xe mang tên Đinh Thị H và 02 USB chứa dữ liệu video hiện được lưu giữ cùng hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, H cùng với gia đình tự nguyện bồi thường số tiền 80.000.000 đồng cho gia đình người bị hại, đại diện hợp pháp của bà Lê Thị N không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho H.

Tại bản cáo trạng số 79/CT-VKSTT, ngày 25/08/2023, Viện Kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) huyện T, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Đinh Thị H về về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự (sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa Đại diện VKSND giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS, xử phạt

Đinh Thị H từ 12 tháng đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đinh Thị H cùng gia đình đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình người bị hại xong. Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, đại diện VKSND đề nghị không xem xét.

Đối với 01 giấy phép lái xe mang tên Đinh Thị H do Sở giao thông vận tải tỉnh T cấp ngày 14/01/2021. Xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

***Phần tranh tụng tại phiên tòa:**

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX) cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HĐXX:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Thị H thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người đại diện hợp pháp của người bị hại, hiện trường nơi xảy ra tai nạn, kết luận giám định pháp y. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 06 giờ 24 phút, ngày 07/3/2023 tại Quốc lộ D đoạn thuộc khu phố A, thị trấn K, huyện T, Đinh Thị H (Có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô biển số 36H5 – 059.72 lưu thông trên đường Quốc lộ 45 theo hướng xã T đi thị trấn V do không chú ý quan sát các phương tiện đang lưu thông trên đường và không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi đi qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức, khu vực đông dân cư nên xe mô tô do H điều khiển đã va chạm với xe đạp do bà Lê Thị N điều khiển đi cùng chiều và đang chuyển hướng rẽ trái sang đường.

Hậu quả, bà N bị thương nặng và tử vong cùng ngày. Hành vi của Đinh Thị H nêu trên đã vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ quy định tại khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008 và Khoản 3,5 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT- BGTVT của Bộ G; đây là hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn giao thông. Do đó Đinh Thị H đã phạm vào tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3]. Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần xét xử bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của người dân khi tham gia giao thông.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đinh Thị H đã *“thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”* về hành vi phạm tội của bản thân; sau khi phạm tội đã tích cực thăm hỏi, bồi thường xong phần dân sự cho gia đình bị hại và được đại diện gia đình bị hại viết đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bản thân bị hại cũng có một phần lỗi khi tham gia giao thông dẫn đến vụ tai nạn. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặc dù bị cáo phạm tội nghiêm trọng nhưng là lỗi vô ý, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần cho hưởng án treo cũng đủ sức răn đe đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đinh Thị H đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 80.000.000 đồng. Đại diện của người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về vật chứng: Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36H5-059.72 là tài sản của Đinh Thị H; chiếc xe đạp là tài sản của bà Lê Thị N. Sau khi khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và định giá tài sản. Xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, giao trả xe mô tô kèm giấy tờ xe cho Đinh Thị H và trả xe đạp cho đại diện hợp pháp của bà N là đúng quy định của pháp luật.

[7] Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 381210000186 mang tên Đinh Thị H do Sở giao thông vận tải tỉnh T cấp ngày 14/01/2021. Xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[8]. Về án phí: Bị cáo là thành viên của gia đình thuộc diện hộ nghèo có yêu cầu miễn án phí hình sự sơ thẩm, do đó miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đinh Thị H.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Thị H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Xử phạt bị cáo Đinh Thị H 13 (Mười ba) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 26 (Hai mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đinh Thị H cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Trả lại cho bị cáo Đinh Thị H 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 381210000186 mang tên Đinh Thị H do Sở giao thông vận tải tỉnh T cấp ngày 14/01/2021

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Điều 6, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đinh Thị H.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Công an huyện Thạch Thành;
- VKSND Thạch Thành;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Người đại diện HP của người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Bùi Văn Hải

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hà Đình Văn T1

Bùi Văn H2

